

Thông tin về vướng mắc của doanh nghiệp xuất khẩu đá vôi

16:45 12/01/2021

Thời gian vừa qua trên một số phương tiện thông tin đại chúng có những bài viết liên quan đến việc phản ứng của doanh nghiệp xuất khẩu đá vôi liên quan đến công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng cục Hải quan về việc về việc phân loại mặt hàng đá. Về việc này, Tổng cục Hải quan đã thông tin cụ thể.

Về việc phân loại hàng hóa

Ngày 23/10/2020, Tổng cục Hải quan nhận được Đơn kiến nghị ngày 21/10/2020 của các công ty khai thác, sản xuất và kinh doanh XNK mặt hàng vật liệu xây dựng kiến nghị về mã số mặt hàng Đá xây dựng, Đá vôi xuất khẩu.

Ngày 04/11/2020, Tổng cục Hải quan tiếp tục nhận được các công văn số 16/2020/CV-Tridant ngày 02/11/2020 của Công ty CP Tridant, số 119/CC-XNK ngày 21/10/2020 của Công ty CP Đầu tư và XNK An Thông kiến nghị về mã số mặt hàng Đá vôi xuất khẩu.

Theo trình bày của các công ty thì hiện nay có một số doanh nghiệp xuất khẩu mặt hàng khai báo là Đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi, mã số khai báo 2517.49.00.30, thuế suất thuế xuất khẩu 15%. Thực chất các mặt hàng đá của các doanh nghiệp này là đá vôi có hàm lượng $\text{CaCO}_3 > 85\%$ nên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 thì mặt hàng đá vôi có hàm lượng $\text{CaCO}_3 > 85\%$ phải được áp mã số 2521.00.00, thuế suất thuế xuất khẩu 17%.

Để đảm bảo chống thất thu thuế, đảm bảo bình đẳng trong kinh doanh và việc thực thi Luật Khoáng sản được nghiêm minh, các công ty đề nghị Tổng cục Hải quan có hướng dẫn phân loại mặt hàng này và xem xét chỉ đạo, kiểm tra, rà soát để xử lý các doanh nghiệp đã khai sai mã số theo quy định pháp luật.



Ảnh minh họa.

Sau khi xem xét kiến nghị của các doanh nghiệp, căn cứ vào các quy định của pháp luật về khoáng sản, các quy định về phân loại hàng hóa, cụ thể:

Điểm g khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12:

“1. Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường bao gồm:

g) Đá vôi, sét vôi, đá hoa (trừ nhũ đá vôi, đá vôi trắng và đá hoa trắng) không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất xi măng poóc lăng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hoặc không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam;”

Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất clanhke xi măng Poóc lăng:

“Chỉ tiêu chất lượng của đá vôi dùng để sản xuất clanhke xi măng Poóc lăng: hàm lượng $\text{CaCO}_3 \geq 85\%$ và hàm lượng $\text{MgCO}_3 \leq 7\%$.”

Khoản 6, khoản 7 Điều 3 Nghị định số 24a/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng:

“6. Khoáng sản làm vật liệu xây dựng chủ yếu bao gồm: Đá làm đá ốp lát, đá làm vôi, cát trắng silic, cao lanh, đất sét trắng, fenspat, đất sét chịu lửa, đolômít, bentônít và các loại khoáng sản làm xi măng (gồm: Đá làm xi măng, sét làm xi măng và phụ gia xi măng), được quy hoạch trên phạm vi cả nước.

7. Khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường là các loại khoáng sản được quy định tại Khoản 1 Điều 64 của Luật Khoáng sản.”

Khoản 4 Điều 2 Thông tư 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng:

“4. Đá xây dựng là các loại đá tự nhiên thuộc danh mục khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường được gia công đập, nghiền, phân loại hoặc đẽo, cắt, gọt theo kích thước dùng làm cốt liệu bê tông, kê bờ, xây móng, xây tường, lát vỉa hè, lòng đường:”

Thông tư 05/2019/TT-BXD ngày 10/10/2019 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung Phụ lục của Thông tư 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng;

Khoản 3 Điều 6 Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm

Thông tư 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2019;

Tham khảo Chú giải Chi tiết HS Chương 25;

Ngày 22/12/2020, Tổng cục Hải quan ban hành công văn số 8019/TCHQ-TXNK về việc phân loại mặt hàng đá. Theo đó, căn cứ các quy định của pháp luật, mặt hàng đá vôi đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất clanhke xi măng Poóc lăng thì thuộc nhóm 25.21. Đồng thời, yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố rà soát các tờ khai xuất khẩu và hồ sơ xuất khẩu đối với mặt hàng khai báo là đá vôi, đá chứa canxi, đá xây dựng,..., đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6072:2013 nhưng chưa phân loại thuộc nhóm 25.21 để thực hiện phân loại và áp dụng mức thuế đúng quy định, thu đủ thuế và xử phạt theo quy định.

Kiểm tra một số hồ sơ xuất khẩu do Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh cung cấp của các doanh nghiệp đang kiến nghị thì các mặt hàng này có tên khai báo là đá xây dựng có nguồn gốc từ đá vôi, không khai báo hàm lượng CaCO_3 và MgCO_3 nhưng trên invoice và hợp đồng thì mặt hàng đều có tên thương mại là limestone (đá vôi).

Thu thập một số tài liệu khác của doanh nghiệp như Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) do Việt Nam cấp thì mặt hàng xuất khẩu của doanh nghiệp đều có tên thương mại là limestone, HS code 2521.

Từ các căn cứ nêu trên, việc Tổng cục Hải quan hướng dẫn mặt hàng đá vôi đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất clanhke xi măng Poóc lăng thì thuộc nhóm 25.21 tại công văn 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 là đúng quy định.

Về chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu

Khoản 1 Điều 82 Luật Khoáng sản quy định thẩm quyền cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản như sau:

“1. Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

Khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản quy định: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường khoanh định và công bố; Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản.”

Căn cứ quy định nêu trên thì Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản, Giấy phép khai thác khoáng sản đối với các loại khoáng sản không thuộc khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản nêu trên.

Điểm g khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản quy định khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường như sau:

“g: Đá vôi, sét vôi, đá hoa (trừ nhũ đá vôi, đá vôi trắng và đá hoa trắng) không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất xi măng pooc lăng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hoặc không đủ tiêu chuẩn làm nguyên liệu sản xuất đá ốp lát, đá mỹ nghệ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam;”

Căn cứ quy định nêu trên thì đá vôi đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất clanhke xi măng pooc lăng không thuộc khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác mặt hàng đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng pooc lăng.

Khoản 4 Điều 2 Thông tư 05/2018/TT-BXD ngày 29/6/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng:

“4. Đá xây dựng là các loại đá tự nhiên thuộc danh mục khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường được gia công đập, nghiền, phân loại hoặc đẽo, cắt, gọt

theo kích thước dùng làm cốt liệu bê tông, kê bờ, xây móng, xây tường, lát vỉa hè, lòng đường:”

Khoản 2 Điều 3 Thông tư 05/1018/TT-BXD ngày 29/06/2018 của Bộ Xây dựng quy định: “Khoáng sản làm vật liệu xây dựng xuất khẩu có nguồn gốc hợp pháp theo quy định pháp luật về khoáng sản.”

Căn cứ quy định nêu trên thì mặt hàng đá vôi đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất clanke xi măng pooc lăng phải có nguồn gốc hợp pháp theo quy định của pháp luật về khoáng sản (được khai thác từ mỏ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác).

Vướng mắc của doanh nghiệp xuất khẩu đá vôi

Các lô hàng xuất khẩu của doanh nghiệp hiện đang khai báo đá xây dựng có mã HS 25174900. Trường hợp này được xác định là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại Điều 64 Luật Khoáng sản và do UBND cấp tỉnh cấp phép thăm dò, khai thác theo quy định tại Điều 82 Luật Khoáng sản. Theo báo cáo của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh thì các lô hàng khai báo đá vôi xuất khẩu đang lưu giữ tại cửa khẩu có nguồn gốc từ các mỏ do UBND tỉnh cấp phép.

Theo hướng dẫn tại công văn công văn số 8019/TCHQ-TXNK ngày 22/12/2020 của Tổng cục Hải quan về việc phân loại mặt hàng đá, mặt hàng đá vôi trên các tờ khai xuất khẩu đáp ứng Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 6072:2013 về đá vôi để sản xuất clanhke xi măng Poóc lăng thì thuộc nhóm 25.21 và phải được khai thác từ các mỏ do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép thăm dò, khai thác theo quy định tại Điều 82 Luật Khoáng sản. Do vậy, các lô hàng khai báo đá vôi xuất khẩu đang lưu giữ tại cửa khẩu có nguồn gốc từ các mỏ do UBND tỉnh cấp phép là không đúng quy định của Điều 82 Luật Khoáng sản nên chưa được xem xét giải quyết thủ tục thông quan.

Ngoài ra, liên quan đến việc này, Tổng cục Hải quan đã có thông tin báo chí ngày 31/12/2020, công văn số 8206/TCHQ-TXNK ngày 31/12/2020 trả lời các doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu đá vật liệu xây dựng Việt Nam và công văn yêu cầu Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh chỉ đạo Chi cục Hải quan cửa khẩu căn cứ hồ sơ hải quan của lô hàng xuất khẩu do người khai hải quan xuất trình, đối chiếu quy định của pháp luật về hải quan và pháp luật về quản lý chuyên ngành có liên quan để khẩn trương giải quyết thủ tục hải quan xuất khẩu mặt hàng đá vôi theo đúng quy định của pháp luật.

Anh Minh